

Bản án số: 61/2023/HS-ST
Ngày 23-11-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn T

Bà Đặng Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 272/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế N, tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ Dân phố H, thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Dương Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, cư trú: Thôn K, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại gồm: Ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị H, đều cư trú: Thôn K, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Đều vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Thùy L và ông Giang Đức T, đều là Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH L. Luật sư L có mặt; luật sư T vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn L. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21-02-2023, Nguyễn Thế N (không có giấy phép lái xe mô tô) điều khiển xe mô tô Yamaha Jupiter Gravita BKS: 15H1-037.05 đi làm về từ khu công nghiệp Nomura theo Quốc lộ 10 vào đường Trần Thị Trinh, đi theo hướng từ thị trấn An Lão đến ngã tư Quang Thanh. N rẽ phải ra tỉnh lộ 360 thuộc tổ dân phố Hoàng Xá rồi bật đèn xi-nhan trái để rẽ vào đường khu Hoàng Xá về nhà. Đi được khoảng 05m, N ngoái đầu lại phía sau quan sát khoảng 01-02 giây, thấy phía sau có ít người, N nhìn luôn về phía trước và điều khiển xe đi chéo dần sang đường mà không nhìn lại, không quan sát qua gương chiếu hậu nữa. Khi đó xe mô tô Honda AirBlade BKS: 15D1-288.87 do Nguyễn Văn T điều khiển đi cùng chiều từ sau đến, đã va chạm vào xe mô tô do N điều khiển. Hậu quả T bị tử vong ngay tại hiện trường. Sau đó N đến Công an huyện An Lão đầu thú.

Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Thế N ngay sau khi xảy ra tai nạn là 0mg/L, xét nghiệm tại Bệnh viện Đa khoa An Lão cho kết quả âm tính với các loại ma túy. Bản giám định pháp y về tử thi số 40 ngày 14-3-2023 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận: *“Nạn nhân Nguyễn Văn T bị chấn thương sọ não gây vỡ huyết xương hộp sọ vùng thái dương trái, lộ tổ chức não qua vết thương, bị chết do chấn thương sọ não nặng”*.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn có lòng đường rộng 12m được trải nhựa bằng phẳng; tim đường có vạch sơn đứt nét màu vàng phân chia hai chiều xe chạy. Tất cả các dấu vết ghi nhận theo chiều đi từ cầu Vàng 1, thị trấn An Lão đến ngã 4 Quang Thanh và lấy mép đường bên phải chiều đi này làm chuẩn. Trên hiện trường có 02 vết xước sáng màu, còn mới, có chiều từ cầu Vàng 1 đến Quốc lộ 10, nằm ở phần đường bên phải. Vết 01 dài 02m, đầu và cuối vết 01 cách mép đường làm chuẩn lần lượt là 4,6m và 4,5m; cuối vết 01 cách đầu vết 02 là 0,9m. Vết 2 được hình thành do tiếp xúc của đầu bàn đạp chân phía trước bên trái xe mô tô BKS: 15D1 - 288.87 với mặt đường, đầu và cuối vết 02 cách mép phải đường lần lượt là 3,9m và 04m; cuối vết 02 trùng với vị trí đầu bàn đạp chân phía trước bên trái xe mô tô BKS: 15D1 - 288.87. Xe mô tô Honda AirBlade BKS: 15D1 - 288.87 đổ nghiêng bên trái ở phần đường bên phải, đầu xe quay hướng lề phải đường, đuôi xe hướng ra tim đường, trục trước xe cách mép phải đường 3,3m, trục sau xe cách mép phải đường 4,6m, cách trục trước xe mô tô BKS: 15H1 - 037.05 là 0,9m, cách chân cột biển báo W.207c *“giao nhau với đường không ưu tiên”* cắm ở đầu đường vào khu Hoàng Xá là 9,6m. Xe mô tô Yamaha Jupiter Gravita BKS: 15H1-307.05 đổ nghiêng bên phải

ở phần đường bên phải, đầu xe quay hướng tim đường, đuôi xe hướng vào lề phải đường. Trục trước xe cách mép phải đường 4,7m, cách đầu nạn nhân T 1,1m, trục sau xe cách mép phải đường 2,6m.

Nạn nhân T nằm tư thế ngửa, đầu hướng vào trong lề phải đường, hai chân hướng ra phía lề trái đường, chiều dài nạn nhân là 1,5m, đầu nạn nhân cách mép phải đường 5,2m, cách trục trước xe mô tô BKS: 15H1-037.05 là 1,1m, chân phải nạn nhân cách mép phải đường 6,7m.

Kết quả khám nghiệm các phương tiện tai nạn giao thông: Xe mô tô Honda AirBlade BKS: 15D1-288.87: Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ gầm xe có vết mài trượt mất nhựa màu đen theo chiều từ trước về sau kích thước (04x02)cm. Ngoài ra hư hỏng một số bộ phận khác. Xe mô tô Yamaha Jupiter Gravita BKS: 15H1-037.05: Dầu vết trượt sạch bụi, bám dính tạp chất màu đen (dạng nhựa) theo chiều từ sau về trước tại mặt ngoài cạnh sau khung kim loại bên trái cổ định ốc bắt trục bánh sau và đầu ốc kẹp đĩa xích kích thước (03x1,5)cm. Ngoài ra hư hỏng một số bộ phận khác.

Bản giám định số 200 ngày 11-8-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *“Dấu vết trượt sạch bụi, bám dính tạp chất màu đen dạng nhựa theo chiều từ trước về sau tại cạnh ngoài mặt sau khung kim loại bên trái cổ định ốc bắt trục bánh sau và đầu ốc kẹp đĩa xích trên xe mô tô BKS: 15H1-037.05 phù hợp với dấu vết mài trượt mất nhựa màu đen theo chiều từ trước về sau tại mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ gầm xe mô tô BKS: 15D1-288.87. Các dấu vết này được hình thành khi xe mô tô BKS: 15D1-288.87 đổ nghiêng trái và chạm cùng chiều với xe mô tô BKS: 15H1-037.05”*.

Bản Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Thế N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

- Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận các tình tiết vụ án phù hợp Cáo trạng, thừa nhận các tài liệu, bản ảnh trong hồ sơ vụ án là khách quan, đúng sự thật, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội danh; rất ăn năn hối hận và xin được hưởng hình phạt cải tạo ngoài xã hội để tiếp tục lao động lương thiện tại Công ty TNHH Hestra Matsuoka Việt Nam.

Luật sư Trần Thị Thùy L bào chữa bị cáo: Thừa nhận luận tội của Viện Kiểm sát là có cơ sở. Chỉ đề nghị đánh giá về việc bị cáo có 6 tình tiết giảm nhẹ, trong đó thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực thăm hỏi, quan tâm, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại về tài chính, tổn thất tinh thần; gia đình bị hại đều thông cảm, thương bị cáo và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự; ra đầu thú và tích cực hỗ trợ Cơ quan điều tra kịp thời tiến hành các hoạt động tố tụng, nhanh

chóng kết thúc điều tra. Bị hại có lỗi khi tham gia giao thông. Gia đình bảo lãnh cùng bị cáo cam đoan chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo ngoài xã hội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thế N từ 24 tháng đến 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và ấn định thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng **kể từ ngày tuyên án sơ thẩm**. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng theo quy định khoản 5 Điều 260 BLHS. Về dân sự: Không ai yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên đề nghị không xem xét giải quyết. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng hoặc người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng hoặc người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại, nên cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về tử thi, kết luận giám định dấu vết va chạm giữa các phương tiện, kết quả khám nghiệm phương tiện cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được xem xét công khai tại phiên tòa, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21-02-2023, Nguyễn Thế N điều khiển xe mô tô BKS: 15H1-037.05 trên tỉnh lộ 360 đi theo hướng thị trấn An Lão ra ngã 4 Quang Thanh và chuyển hướng sang trái về khu Hoàng Xá, thị trấn An Lão nhưng không chú ý quan sát nên xe mô tô BKS: 15D1-288.87 do Nguyễn Văn T điều khiển đi cùng chiều từ phía sau đến đã va chạm vào xe mô tô do N điều khiển làm T bị tử vong. Bị cáo điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, vi phạm quy định về chuyển hướng xe khi tham gia giao thông; vi phạm khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 15, khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ; gây hậu quả anh T tử vong. Bởi vậy,

đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thế N cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung hình phạt “*Không có giấy phép lái xe theo quy định*” được quy định theo điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo xâm phạm trật tự giao thông đường bộ, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây lo lắng trong quần chúng nhân dân về việc tham gia giao thông đường bộ. Bởi vậy, cần phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm tình tiết theo Điều 52 BLHS.

[5] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, nơi làm việc. Bị cáo cùng gia đình chủ động tích cực thăm hỏi, quan tâm, chia sẻ nỗi đau của gia đình bị hại; bồi thường đầy đủ theo yêu cầu về dân sự, tổn thất tinh thần với tổng số tiền 40.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Bị cáo đầu thú, đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Bị hại có lỗi một phần do điều khiển xe mô tô đi cùng chiều, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong khu vực đông dân cư và người đại diện hợp pháp của bị hại đều xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Từ khi xảy ra tai nạn, bị cáo Nguyễn Thế N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết quy định tại các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS. Cần chấp nhận quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát về việc áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS với lý do căn cứ nhận định tính chất, mức độ hành vi phạm tội, bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết theo khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Về áp dụng hình phạt chính: Xem xét, đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, luận tội của Viện Kiểm sát, ý kiến xin miễn trách nhiệm hình sự của người đại diện hợp pháp của bị hại, trình bày của người bào chữa, bị cáo về việc đề nghị cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo ngoài xã hội. Bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 BLHS. Đánh giá điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo có lỗi của bị hại. Nhận định đầy đủ nhân thân, thái độ của bị cáo ăn năn hối cải, ra đầu thú và quá trình học tập có hạnh kiểm tốt, đã tốt nghiệp trung học phổ thông, hoàn thành nghĩa vụ quân sự; hiện đang lao động ổn định tại Công ty TNHH Hestra Matsuoka Việt Nam, địa chỉ: Lot E-3A Nomura Khu Công nghiệp Nhật Bản-Hải Phòng, xã Tân Tiến, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo tích cực học tập và được cấp Giấy phép lái xe mô tô; chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, nơi làm việc. Tại phiên tòa, bố của bị cáo cam đoan bảo lãnh, giám sát, giáo dục bị cáo trở thành

công dân có ích cho xã hội, chấp hành nghiêm các chính sách, pháp luật. Cần chấp nhận quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát, luật sư bào chữa cho bị cáo về việc áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, nhưng cần quyết định mức cao nhất đề nghị của Viện Kiểm sát, bảo đảm nghiêm minh của pháp luật, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, các quy tắc của cuộc sống, phù hợp nguyên tắc khoan hồng đối với người đầu thú, thành khẩn khai báo, tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại gây ra.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung theo đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về vật chứng: Nguyễn Văn L (bố đẻ của bị cáo) mua xe mô tô từ năm 2018 để sử dụng cá nhân. Ngày 21-02-2023, ông Là để xe này ở nhà và N tự lấy xe để đi làm không có sự đồng ý của ông L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão đã trả lại chiếc xe mô tô Yamaha Jupiter Gravita BKS: 15H1-037.05 và không xử lý trách nhiệm đối với ông Là, là có cơ sở. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão đã trả lại xe mô tô Honda AirBlade BKS: 15D1-288.87 là của bà Bùi Thị H (mẹ đẻ của Nguyễn Văn T) là có cơ sở.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Thế N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nguyễn Thế N 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; với thời gian thử thách là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Thế N cho Ủy ban nhân dân thị trấn An Lão, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo Nguyễn Thế N.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC 10 CATP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Bị cáo, đại diện của bị hại;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Sinh